TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 98/2022/QĐST-HNGĐ	*Nông Cống, ngày 17 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 106/2022/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022. Về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con ". Giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Mai Thị H, sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình C và chị Mai Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: anh Nguyễn Đình C và chị Mai Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: anh Nguyễn Đình C và chị Mai Thị H có 01 con chung là Nguyễn Đình K, sinh ngày 04/12/2017. Sau khi ly hôn chị Mai Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; anh Nguyễn Đình C cấp dưỡng

nuôi con chung thực hiện định kỳ hằng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2022 cho đến khi cháu Nguyễn Đình K thành niên.

Anh Nguyễn Đình C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: anh Nguyễn Đình C và chị Mai Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* anh Nguyễn Đình C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số: AA/2021/0006880 ngày 04/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã Nga Thanh, h. Nga Sơn;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Sơn